

Người Về Lại Quá Khứ

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Tôi có chân trong Tiểu ban Thẩm định Khả năng Đáng Tin cậy, gọi tắt là RAS, của mạng lưới liên kết toàn Bắc Mỹ. Mỗi năm RAS họp chín lần ở các thành phố Bắc Mỹ khác nhau và thường chọn địa điểm họp theo thời tiết: mùa hè ở các thành phố miền Bắc như Montréal hay Vancouver ở Gia Nã Đại, và mùa đông ở Orlando, Florida hay Austin, Texas. Dù tháng Bảy và tháng Tám là hai tháng nóng nhất trong năm ở Bắc bán cầu, kỳ họp tháng Bảy năm nay tổ chức ở Houston, Texas nóng và ẩm. Đặc biệt phá lệ vì thành viên đại diện cho Vùng Điện lực Texas (chỉ gồm tiểu bang Texas không thôi) là nhân viên của công ty điện lực Reliant Energy đặt trụ sở tại Houston, ông sắp về hưu. RAS họp tại đây để cảm ơn và từ giã một thành viên kỳ cựu của tiểu ban.

Sau phiên họp RAS, tôi ở lại ngày thứ Bảy để họp mặt với bạn đồng môn trường trung học Ban Mê Thuật (“BMT”) vào buổi cuối cùng của cuộc “Hội ngộ 40 Năm Khóa 1958-1965.” Người tham dự hội ngộ gồm các cựu học sinh vào học đệ thất (lớp 6) năm 1958 như Điền là bạn BMT gần gũi với tôi nhất, hay ra trường năm 1965 như tôi. Cuộc hội ngộ đã bắt đầu từ tuần trước. Theo *mốt* (tiếng Pháp “mode”) mới thịnh hành gần đây, bạn đồng khóa, trong đó có vài người từ Việt nam sang, tụ họp ăn uống tại một khách sạn ở Houston tối thứ Sáu và sáng hôm sau lên xe buýt ra hải cảng Galveston cách Houston khoảng 50 dặm Anh để đi *cruise* (cuộc đi chơi tàu biển) một tuần lễ.

Trên tàu biển đi *cruise*, mọi thứ đều được cung cấp (chỉ phải đóng tiền một lần) nên ban tổ chức họp mặt khỏi phải lo chuyện ăn ở cho người tham dự. Tàu ghé lại vài hải cảng và đảo ở vùng biển Trung Mỹ để khách xuống tàu, mua đồ lưu niệm, và xem phong cảnh. Sau chuyến đi *cruise*, họ trở lại Houston họp mặt ở nhà Điền trước khi chia tay. Vừa thấy mặt tôi, nó cười khà khà,

“Tao biết ngay mà! *Thằng con* này thế nào cũng đến gặp ‘em’ Kiếm và ‘em’ Du.”

Tôi siết chặt tay Điền rồi nhảy bổ tới ôm chào hai cô bạn thân của thời hoa niên. Kiếm người Huế vẫn dịu dàng hiền hòa với nụ cười tươi tắn, và Thiên Du người Bắc vẫn xinh xắn với chiếc răng khểnh duyên dáng. Biết là Điền cố tình khiêu khích bằng cách gọi xách mé hai cô bạn cũ bằng “em,” Thiên Du ngày xưa vốn láu lỉnh, ít nhịn ai liền quay sang chỉ ngón tay vào mặt Điền làm bộ xỉa xói,

“Nói cho ông biết, *nhớ* đầu rồi, phải lựa lời ăn tiếng nói cho đàng hoàng. Chứ không, trước mặt bạn bè đông đủ mà bị ăn bạt tai mất mặt lắm.”

“Bà Du khó tính nên hiểu lầm ý tốt của tôi,” Điền cười hề hề rán chống đỡ, “*Thấy thằng con* này, tôi mừng quá và muốn nói là hai bà vẫn giữ nguyên vẻ đẹp ngày xưa, y như hai ‘em’ nữ sinh Ban Mê Thuật cắp sách đến trường trong chiếc áo dài màu thiên thanh.”

“Bỏ qua đi Du,” Kiếm xen vào, “Cái tật ăn nói ấu tả quàng xiên của ông Điền ai chẳng biết. Mất thì giờ cãi vã làm *chi*, nói chuyện với đầu gối sướng hơn.”

Màn đối thoại bóp chát quen thuộc đưa tôi về khung trời kỷ niệm. Niên khóa 1964-1965, trường trung học BMT mở lớp đệ nhất (lớp 12) đầu tiên và thu nhận nhiều học sinh từ ngoài tỉnh vào học, phần lớn đã thi rớt Tú tài II năm trước. Nhóm bạn sáu đứa tôi học chung và thân với nhau từ năm đệ nhị (lớp 11), kết hợp thành một khối chặt chẽ, và học và chơi lúc nào cũng có nhau, và ba thằng con trai thích kể chuyện khôi hài sống sượng để chọc cười.

Giờ đây gặp lại nhau, chúng tôi chỉ còn bốn đứa. Châu mất năm 1973 khi là sĩ quan phi công trực thăng và bị tử nạn, có lẽ vì chơi trò *roulette* kiểu Nga, trong lúc chúi súng cá nhân. Hương Nhã, cô bạn thân xem tôi như em ruột, cũng mất năm 1973. Chị là sinh viên văn khoa hoạt động nghị trùng, nhận chỉ thị của phủ Đặc ủy Trung ương Tình báo Việt nam Cộng hòa, và len lỏi vào “Thành đoàn,” tên gọi tắt của “đoàn Thanh niên Lao động Việt nam” của Việt Cộng; bọn này chuyên phá rối và khủng bố ở “nội thành” Sài Gòn - Gia Định. Có lẽ chị bị Việt Cộng thủ tiêu khi vai trò hai mang bại lộ.

Hồi đó, cứ đến cuối tuần là sáu đứa học trò không biết sợ đất trời kéo nhau đi lóc lách khắp núi rừng BMT. Từ ghềnh thác sông hồ đến rừng cao su, đồn điền cà phê, buôn Thượng, và khu dinh điền (như Kim Châu, Kim Phát, và Giang Sơn). Điều này làm được là nhờ tôi dạy tiếng Việt miễn phí cho anh bạn Mỹ Tracy phục vụ trong đoàn Thanh niên Chí nguyện Quốc tế. (Mẹ nói, “Người ta qua đây giúp mình, mặt mũi *mô* mà ngửa tay lấy tiền họ?”) Anh cảm phục và yêu mến tôi, muốn tìm hiểu và hòa đồng với nếp sống người Việt, và rất sẵn lòng dùng xe hơi chở tôi và các bạn đi chơi.

Tôi nhớ đời chuyến du ngoạn “hồ Trung tâm.” Hôm ấy, một trưa Chủ Nhật cuối thu trời nắng nhẹ, sáu đứa chen chúc trong chiếc Land Rover cũ kỹ màu cà-phê sữa nay thành nâu sậm vì bụi và bùn đất đỏ bám đầy để đi Trung tâm Thực nghiệm Nông Lâm Súc. Trung tâm tọa lạc trên Quốc lộ 21A, con đường đi từ Ngã Ba Cây Số 5 (cách trung tâm thành phố năm cây số) vào phi trường Phụng Dực rồi tiếp tục đi Lạc Thiện. Chính Trung tâm đã trồng những khu rừng sao và rừng giá trị hai bên con lộ này. Dân BMT gọi cái hồ rộng nằm giữa Trung tâm là “hồ Trung tâm” và xem nó là một thắng cảnh. Người ta đã tạo thành hồ này bằng cách đắp đập chặn ngang một dòng suối lớn nên nay còn nhiều cây rừng đứng gần bờ hay chết dưới mặt nước.

Trong lúc ba thằng con trai đứng tán gẫu (và luyện Anh văn) với Tracy, Hương Nhã, Kiếm, và Thiên Du rủ nhau ra bờ hồ đứng đồng đưa trên một nhánh cây cổ thụ sà ra ngoài mặt nước. Đột nhiên ba thằng nghe tiếng la thất thanh, nhìn sang, và thấy cành cây chết mục vừa gãy lìa và rơi tòm xuống nước, mang theo cả ba cô. Họ vừa la vừa nhảy loi choi; nước lên tới cằm. Chúng tôi vội vàng chạy tới nhảy xuống nước vực họ lên bờ. Thấy họ lạnh run, tôi đề nghị nửa đùa nửa thực,

“Sao mấy chị không ra sau bụi cây, cởi áo quần vắt cho khô nước?”

“Cam đoan không ai nhìn trộm,” Châu hóm hỉnh thêm vào.

“Nhìn trộm tôi chọc thủng đôi mắt, không có để nhìn đâu!” Thiên Du dọa đùa.

“Chốn núi rừng, ngoài những kẻ đứng đắn đàng hoàng như bọn ‘ta,’ nào có ai khác mà lo!” Điền cười khà.

Khoảng một tiếng đồng hồ sau, áo quần của mọi người khô, chúng tôi lại tiếp tục vui đùa. Tối hôm ấy, Châu kể khi nâng Thiên Du lên khỏi mặt nước, bàn tay nó đã vô tình chạm vào “yêu huyết” giữa hai chân chị. Nó sung sướng xòe bàn tay, đưa lên cao, và say sưa hát nhại bài “Một Bàn Tay” của Phạm Duy (1921 - 2013),

Bàn tay đưa em ra khỏi mặt hồ

Một mai kêu lên hơi thở tuyệt vời.

Bàn tay êm ái, ôi bàn tay khoan khoái . . .

Châu yêu Thiên Du nhưng không dám tỏ tình. Không phải tại nó nhát gan mà vì hai đứa quá thân nhau, tỏ tình không được đáp lại thì không những không được người yêu mà còn mất bạn. Cuối cùng, nó ôm mối tình câm xuống mồ. Tôi và Thiên Du đi đám tang nó ở Sài gòn, chị khóc suốt suốt buổi đưa ma.

* * *

Điền đưa tôi ra căn phòng lớn nhìn ra sân sau và chỉ cho tôi ngồi chung với đám đàn ông đang xúm xít quanh hai chiếc bàn dài. Hơn một nửa trong số này, tôi bao giờ chưa gặp mặt vì họ vào trường năm 1958 cùng lượt với Điền nhưng sau đó bỏ dở việc học để đi lính, trong khi mãi đến năm 1963 tôi mới vào trường học đệ nhị. Tôi nhìn quanh tìm Trinh, anh bạn tôi vừa gặp bên ngoài trước khi vào nhà Điền và cũng như tôi, chỉ dự buổi họp mặt cuối cùng. Trinh cho biết anh là nhà thơ Trinh Chuyên và hiện là tổng thư ký nhóm Thơ Văn Lạc viên ở San Jose, California. Thấy vẻ mặt dớn dác của tôi, Điền nhăn mặt hỏi,

“Thằng con này làm gì bơ ngơ báo ngáo như con nai vàng đạp trên lá vàng khô thế?”

“Tao tìm xem thi sĩ Trinh Chuyên ngồi ở đâu để hỏi thăm dăm điều ba chuyện.”

“Thằng Trinh chuyên bốc phét bịp đời ấy hả? Nó lĩnh đi mất cha nó rồi!”

“Sao đến rồi lại đi ngay vậy?” tôi vô cùng ngạc nhiên.

“Nó là bạn học và hàng xóm cũ của tao trong xóm Trần Hưng Đạo. Tao biết rành rọt tông tích của cả nhà nó. Nó gặp tao không nói làm gì, nhưng thấy hai thằng sếp cũ là sĩ quan Không quân tại phi trường L19 ngồi ở đây, sợ bị lộ mặt nạ nên lẳng lặng rút lui không kèn không trống,” Điền giải thích và kể lại quá khứ không mấy vẻ vang của Trinh.

Phi trường L19 của BMT là một phi trường quân sự nằm sát ranh giới thành phố và trải dài tới Cây Số 3 (cách trung tâm thành phố ba cây số), ban đầu dùng cho phi cơ trinh sát L19, và về sau dùng cho cả cho phi cơ trực thăng và phi cơ vận tải chỉ cần phi đạo ngắn. Trinh sinh cùng năm và vào trường trung học BMT cùng với Điền. Cuối năm đệ lục (lớp 7), Trinh học dốt bị ở lại lớp và bỏ học xuống Nha Trang đi lính Không quân. Khi lên hạ sĩ, anh được đổi về phi trường L19 làm *tà lọt* (nhân viên hầu cận làm việc vặt) cho vị thiếu tá chỉ huy trưởng và giúp vợ ông này bán hàng câu lạc bộ, trong khi hai bạn cùng khóa 1958-1965 có mặt hôm nay là sĩ quan cấp úy.

Năm 1975, Trinh di tản sang Hoa kỳ và định cư ở San Jose. Là tín đồ Công giáo, anh tích cực tham gia hoạt động của nhà thờ và nhờ đó quen biết với nhiều văn thi sĩ tại địa phương. Anh làm thơ và ký tên “Trinh Chuyên L19.” Về mặt chữ nghĩa, điều này đúng vì anh từng làm việc tại phi trường L19. Nhưng thực tình anh *mập mờ đánh lận con đen* cố ý khiến mọi người hiểu rằng

anh là sĩ quan hoa tiêu lái phi cơ L19, và nghiêm nhiên trở thành “cựu sĩ quan Không quân Việt nam Cộng hòa.”

Đồng thời, Trinh làm nhân viên kiểm phẩm cho hãng chế tạo dụng cụ điện tử với nhiệm vụ đứng cuối dây chuyền lắp ráp và kiểm soát để tin chắc sản phẩm ráp thành không bị thiếu khuyết. Tuy nhiên, đối với người ngoài hãng, anh khoe mình là “kỹ sư kiểm tra kỹ thuật” dù chưa bao giờ biết một trường kỹ sư ở Việt nam hay ở Hoa kỳ ra sao.

Nhà thơ Trinh Chuyên dĩ nhiên phải tham gia vào nhóm văn thơ Thơ Văn Lạc viên do một số thi sĩ lão thành lập ra từ lâu, nhưng không làm gì đáng kể ngoài việc họp hành bầu bán cho có tiếng với đời. Đầu năm 2005, tổng thư ký của nhóm là nữ thi sĩ An Ngọc cãi nhau với chủ tịch là thi sĩ Anh Đông rồi từ chức, và Trinh may mắn được cử vào thay thế An Ngọc. *Cờ đến tay*, anh ra công đề cao nhóm thơ văn bằng cách quyên tiền và tổ chức cuộc thi truyện ngắn và thơ hằng năm. Tác phẩm chấm giải nhất được trao tặng \$500, giải nhì \$300, và giải ba \$200.

Để cho tương xứng với vai trò mới, ban đầu Trinh tự xưng đã “học Đại học Văn khoa Sài gòn,” và ít lâu sau tự chấm đầu bằng “Cử nhân Văn khoa.” Sau đó, anh được đôn lên làm chủ tịch Thơ Văn Lạc viên, tiếng tăm vang lừng bắc California, và khi được đài truyền hình Việt nam ở San Jose phỏng vấn, hãnh diện tiết lộ thân thế,

Cha tôi ngày xưa là lãnh tụ Việt nam Quốc dân đảng, đã từng bị mật thám Pháp lùng bắt ráo riết, và sau năm 1954, bị chính quyền Đệ nhất Cộng hòa theo dõi chặt chẽ.

Thực ra, cha Trinh sống bằng nghề cho heo nhảy đực thuê, suốt ngày dắt con heo nọc đi tới các chỗ nuôi heo nái để cho nhảy đực lấy giống. Đôi khi chú heo nọc *hết xí quách* hay không có hứng thú “làm việc,” ông dùng tay kích thích bộ phận của chú rồi nhét vào cô heo nái. Thành tích của ông liên quan chuyện ái ân của heo, chứ không dính dáng tới *chính trị chính em*.

Nghe kể đến đây, tôi bật cười ha hả,

“Thằng Trinh quái này giỏi thật!”

“Mày nói nó giỏi ở chỗ nào, ngoài tài nói dóc *một tấc lên đến trời?*” một người bạn nào đó lên tiếng phản đối.

“Giỏi là ở chỗ đó. Nó vẽ lại quá khứ và *phịa* y như có thật, khiến cho một đồng văn thi sĩ bên California tin tưởng, kính phục, và ngưỡng mộ. Mấy ai làm được như nó?”

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 28 tháng Năm, 2025